

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày 15/3/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Hương**

2. Bà **Vương Bích Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ Là số: 578/2022/TLST-HNG ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Y**, sinh năm 1992 – có mặt

Nơi cư trú: Đ T, B S, Sóc Sơn, Hà Nội

Bị đơn: Anh **Lưu Văn M**, sinh năm 1992 – vắng mặt

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đ T, B S, Sóc Sơn, Hà Nội

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 20/6/2022 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Hoàng Thị Y trình bày:**

- Về tình cảm: Chị và anh Lưu Văn M lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2011 tại UBND xã B S, Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi lấy nhau chị về làm dâu gia đình anh M ngay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ được vài năm đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh M phải đi chấp hành án không thể quan tâm đến gia đình, vợ con. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm, chăm sóc gì nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị ly hôn anh M.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 20/9/2011 và Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 01/6/2014. Ly hôn chị đề nghị tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang là nhân viên Công ty TNHH Mobase Việt Nam, thu nhập trung bình khoảng 8.000.000 đ đến 10.000.000đ/tháng.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn là anh Lưu Văn M trình bày tại các lời khai:**

- Về tình cảm: Anh và chị Hoàng Thị Y lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2011 tại UBND xã B S. Sau khi lấy nhau chị Y về làm dâu gia đình anh ngay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh phải đi chấp hành án nên không thể chăm lo cho gia đình. Nay chị Y xin ly hôn anh đồng ý vì anh xác định tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 20/9/2011 và Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 01/6/2014. Ly hôn anh đề nghị chị Y tiếp tục nuôi con, anh xin tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh đang phải đi chấp hành án tại Trại giam.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y, cho chị Y được ly hôn anh M; Về con chung: giao con chung là Lưu Hoàng Ph và Lưu Hoàng Ph cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, tự chị đảm nhiệm việc nuôi con; về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn là anh Lưu Văn M có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ T, xã B S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hiện nay anh đang phải đi chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4. Do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về sự vắng mặt của bị đơn anh Lưu Văn M tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh M, anh M có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh M.

[2] Về nội dung: Chị Hoàng Thị Y và anh Lưu Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 21/6/2011. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị Y, anh M chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh M phải đi chấp hành án nên không thể quan tâm, chăm sóc gia đình. Chị Y, anh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án cho ly hôn chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Y, anh M có 02 con chung là Lưu Hoàng Ph, sinh ngày

20/9/2011 và Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 01/6/2014. Ly hôn chị Y và anh M thống nhất giao hai con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Thỏa thuận của anh chị là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được ghi nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con, anh M hiện đang phải đi chấp hành án nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị Y, anh M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Y. Cho chị Hoàng Thị Y được ly hôn anh Lưu Văn M.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 20/9/2011 và Lưu Hoàng Ph, sinh ngày 01/6/2014 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Y phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0005322 ngày 22/8/2022.

Chị Y có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Việt Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vĩ Đinh Trọng Phụ

Lê Việt Hùng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Việt Hùng

